

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày: 18/6/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Quỳnh Nga

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện VKS ND thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý– Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 38/2021/HSST ngày 27/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 07/6/2021, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T (Tên gọi khác: T B N); Sinh năm 1992 tại: Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT và chỗ ở: Tổ 11, ấp B 3, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn S (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1956; Họ tên vợ: Đoàn Thanh T, sinh năm 1991; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa ban hành Quyết định số 55/QĐ ngày 26/12/2018, áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 15/6/2020, T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 29/4/2021, bị bắt tạm giam; Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa (bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1/ Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 11/01/2021, Châu Thanh N, đến nhà của Nguyễn Văn T chơi. Tại đây, N đưa cho T 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy đá về cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T gọi điện cho một người tên P (không rõ lai lịch cụ thể) nhà ở xã T, huyện L mua 04 (bốn) gói ma túy đá với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T lấy một phần trong 01 gói ma túy đá vừa mua ra để sử dụng cùng với Châu Thanh N và Nguyễn Đ Đ, phần còn lại T hàn kín và cất giấu 04 (bốn) gói ma túy trong bao thuốc lá để trên nền nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T, N và Đ đang cùng nhau sử dụng ma túy thì Công an xã Hoà Long kiểm tra, phát hiện bên trong gói thuốc lá trên nền nhà có 04 (bốn) gói ma túy đá.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận gói ma túy bị công an thu giữ là của T mua về mục đích để sử dụng, số ma túy Châu Thanh N góp tiền vào mua thì N, T và Đ đã sử dụng hết.

Châu Thanh N thừa nhận góp 100.000 đồng với T để mua ma túy về cùng sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy góp tiền với T đã lấy ra sử dụng hết, số ma túy thu giữ trong gói thuốc lá thì N không biết, không liên quan.

Nguyễn Đ Đ khai nhận có sử dụng chung ma túy với T và N. Nguồn gốc ma túy là của T và N cho sử dụng chung, Đ không góp tiền để mua ma túy cũng như trả tiền sau khi sử dụng xong. Về số ma túy thu giữ, Đ không biết và không liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 109/KLGD-PC09-MT ngày 20/01/2021 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 04 (bốn) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu cam, có hình dấu của Công an xã Hoà Long – Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Lê Hoà Hợp, Đại úy Trần Thị Diễm My, Đỗ Văn Linh, Trần Minh Tuấn, Nguyễn Văn T, Châu Thanh N, Nguyễn Đ Đ gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,6615 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBR ngày 24/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

3

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án tù 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù;

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu cam ghi vụ số 109 ngày 20/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chữ ký của phó trưởng phòng Nguyễn Đức Thọ, giám định viên Hoàng Thị Mai Lan; 01 (một) bộ dụng cụ ma túy đá; 01 (một) ống thủy tinh.

+ Tịch thu sung công: 01 (một) ĐTDĐ Vsmart là của T dùng để liên lạc mua ma túy

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: “Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất hối hận, xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về với gia đình ”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án đã xảy ra, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, tại tổ 11, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,6615 gam là ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không tu chí bản thân

mà lại tiếp tục phạm tội; Do đó phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Điều 47 BLHS:

- Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 (một) phong bì màu cam ghi vụ số 109 ngày 20/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chữ ký của phó trưởng phòng Nguyễn Đức Thọ, giám định viên Hoàng Thị Mai Lan

+ 01 (một) bộ dụng cụ ma túy đá

+ 01 (một) ống thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) ĐTDĐ Vsmart, màu đen, số imel: 356742101837729

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ đen, Biển số 72L1-5453: Qua xác minh, ông Nguyễn Văn D là người đứng tên chủ sở hữu. Ông D cho Châu Thanh N mượn xe để sử dụng. Ngày 15/4/2021, Cơ quan điều tra trả chiếc xe trên cho ông D là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu SiciT, màu đen xám Biển số 60R1-4152: Qua xác minh, ông Tăng Quang V, đứng tên chủ sở hữu. Năm 2010, ông V bán chiếc xe trên cho ông Nguyễn Đức H nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Ông H cho Nguyễn Đ Đ mượn xe để sử dụng. Ngày 16/4/2021, Cơ quan điều tra trả chiếc xe trên cho ông H là phù hợp.

- Đối với ĐTDĐ màu vàng, có chữ iphone, số imel: 990002302555832 là của Nguyễn Đ Đ, không liên quan đến vụ án. Ngày 16/4/2021, Cơ quan điều tra trả điện thoại trên cho Đ là phù hợp.

- Đối với ĐTDĐ Nokia, số imel: 356926093461628/50 là của Châu Thanh N, không liên quan đến vụ án. Ngày 16/4/2021, Cơ quan điều tra trả điện thoại trên cho N là phù hợp.

- Đối với Châu Thanh N và Nguyễn Đ Đ, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bà Rịa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với đối tượng Phú bán ma túy cho Nguyễn Văn T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác là T B N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác là T B N) **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **29/4/2021**

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS

- Tịch thu tiêu hủy :

+ 01 (một) phong bì màu cam ghi vụ số 109 ngày 20/01/2021, có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chữ ký của phó trưởng phòng Nguyễn Đức Thọ, giám định viên Hoàng Thị Mai Lan

+ 01 (một) bộ dụng cụ ma túy đá

+ 01 (một) ống thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) ĐTDD Vsmart, màu đen, số imel: 356742101837729

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 56 ngày 25/5/2021)

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/6/2021) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Dương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Mai